

Số: /HĐGDQP&AN

Quế Vỡ, ngày tháng năm 2026

V/v khảo sát, thống kê các đối tượng
quy định bồi dưỡng KTQP&AN năm 2026

Kính gửi:

- Hội đồng GDQP&AN phường;
- Các ban Đảng, cơ quan Đoàn thể thuộc phường;
- Công an phường;
- Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc phường;
- Các Tổ dân phố thuộc phường.

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN);

Căn cứ Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Ban CHQS bộ, ngành Trung ương về GDQP&AN; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh (KTQP&AN) trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BCA ngày 15/5/2020 của Bộ Công an quy định về công tác GDQP&AN trong Công an nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 90/2016/HD-HĐGDQP&AN ngày 31/5/2016 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương về danh mục đối tượng bồi dưỡng KTQP&AN;

Thực hiện Công văn số 47/HĐGDQP&AN ngày 26/3/2026 của Hội đồng GDQP&AN tỉnh Bắc Ninh về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2026.

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng KTQP&AN cho các đối tượng năm 2026; Hội đồng GDQP&AN phường đề nghị các ban, ngành đoàn thể của phường, các Nhà trường, tổ dân phố; rà soát, thống kê các đối tượng thuộc diện bồi dưỡng KTQP&AN sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định bồi dưỡng KTQP&AN.

1. Đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội

a) Đối tượng 1: Cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; người được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm giữ chức vụ, đại biểu Quốc hội, sĩ quan cấp tướng đang công tác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Đối tượng 2: Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ tỉnh ủy quản lý; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cục, vụ và tương đương thuộc cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; doanh nghiệp Nhà nước có trụ sở trên địa bàn tỉnh; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,3.

c) Đối tượng 3: Đại biểu Hội đồng nhân dân phường, các Phó chủ tịch HĐND, UBND phường; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của phường và Trung ương, tỉnh có trụ sở trên địa bàn phường theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phê duyệt.

d) Đối tượng 4: Cán bộ, công chức, viên chức quản lý, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam trong cơ quan, tổ chức trên địa bàn phường, tổ trưởng tổ dân phố; trưởng các đoàn thể ở tổ dân phố, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam ở tổ dân phố. Cán bộ, công chức, viên chức quản lý; đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của Trung ương, của tỉnh có trụ sở trên địa bàn phường.

(Thống kê theo mẫu 1)

2. Đối tượng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

a) Đối tượng 3: Người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước (Doanh nghiệp có quy mô vừa trở lên); người quản lý đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

b) Đối tượng 4: Người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước Doanh nghiệp hoạt động phục vụ quốc phòng và an ninh, Doanh nghiệp hoạt động ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo.

(Thống kê theo mẫu 2)

3. Đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư

a) Nhóm 1: Thành viên Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Ni trưởng, Ni sư của đạo Phật; thành viên Ban Thường vụ, Chủ tịch các Ủy ban

Hội đồng Giám mục Việt Nam, Hồng y, Tổng Giám mục, Giám mục, Giám mục phó, Giám mục phụ tá, Giám quản và người đứng đầu các dòng tu của đạo Công giáo; thành viên Ban Trị sự Trung ương của các Hội thánh Tin lành; thành viên Hội đồng Chương quản, Hội đồng Hội thánh, Ban thường trực Hội thánh, phối sư và chức sắc tương đương trở lên của các Hội thánh Cao Đài; thành viên Ban trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo; những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo khác; người đứng đầu các trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1, khoản 2 văn bản này; các nhà hoạt động văn hóa, xã hội, khoa học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

b) Nhóm 2: Chức việc tôn giáo, già làng, trưởng họ tộc trên địa bàn.

(Thống kê theo mẫu 3)

4. Đối tượng trong lực lượng Công an nhân dân

a) Đối tượng 2: Sĩ quan giữ chức vụ lãnh đạo cấp Cục và tương đương; sĩ quan có cấp bậc quân hàm đại tá.

b) Đối tượng 3: Sĩ quan giữ chức vụ lãnh đạo cấp Phòng và tương đương; sĩ quan có cấp bậc quân hàm thượng tá.

c) Đối tượng 4: Sĩ quan không thuộc đối tượng bồi dưỡng quy định tại điểm a, điểm b khoản này; đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam trong lực lượng Công an nhân dân.

(Thống kê theo mẫu 4)

5. Đối tượng trong Quân đội nhân dân

a) Đối tượng 2: Sĩ quan cấp bậc quân hàm đại tá, thượng tá; sĩ quan giữ chức vụ Trung đoàn trưởng, Chính ủy Trung đoàn và tương đương; sĩ quan có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,7 trở lên.

b) Đối tượng 3: Sĩ quan cấp bậc quân hàm trung tá, thiếu tá; sĩ quan có phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,5 đến dưới 0,7.

c) Đối tượng 4: Sĩ quan cấp úy; sĩ quan có phụ cấp chức vụ lãnh đạo dưới 0,5 và đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

(Thống kê theo mẫu 5)

* Những đồng chí sĩ quan Quân đội, Công an thuộc đối tượng 2, đối tượng 3 ở cơ quan Quân sự, Công an cấp tỉnh, cấp xã tham gia cấp ủy địa phương và Hội đồng nhân dân các cấp (nếu có) thống kê cùng mẫu 1 văn bản này.

Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố tổ chức rà soát chặt chẽ, thống kê đúng đối tượng quy định và báo cáo kết quả về Hội đồng GDQP&AN phường, qua cơ quan

Thường trực Hội đồng GDQP&AN phường (*Ban CHQS phường*) đề tổng hợp, thời gian chậm nhất ngày 03/4/2026.

Quá trình tổ chức rà soát, tổng hợp có nội dung nào vướng mắc, chưa rõ, liên hệ cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN phường đ/c Nguyễn Thế Mạnh qua số điện thoại 0366.661.688.

Nhận được Công văn, đề nghị các cơ quan, ban, ngành đoàn thể phường, các nhà trường, tổ dân phố thuộc phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT ĐU, HĐND, UBND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT HĐND GDQP&AN phường (b/c);
- Lưu: VT, CQTTr. H25.

**TM. HỘI ĐỒNG GDQP&AN
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Ngọc Anh**

Mẫu I
**KẾT QUẢ KHẢO SÁT, THỐNG KÊ CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC,
 TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI**

TT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ	ĐÃ BỒI DƯỠNG	CHƯA BỒI DƯỠNG	GHI CHÚ
1	Đối tượng 1				
2	Đối tượng 2				
3	Đối tượng 3				
4	Đối tượng 4				
Cộng					

*Kèm theo danh sách cán bộ đối tượng 1, đối tượng 2, đối tượng 3 chưa bồi dưỡng KTQP&AN

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 1 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 2 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 3 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

Mẫu II

KẾT QUẢ KHẢO SÁT, THỐNG KÊ CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP

TT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ	ĐÃ BỒI DƯỠNG	CHƯA BỒI DƯỠNG	GHI CHÚ
1	Đối tượng 3				
2	Đối tượng 4				
	Cộng				

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 3 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

Mẫu III
**KẾT QUẢ KHẢO SÁT, THỐNG KÊ CÁC ĐỐI TƯỢNG LÀ CÁ NHÂN TIÊU BIỂU,
NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ**

TT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ	ĐÃ BỒI DƯỠNG	CHƯA BỒI DƯỠNG	GHI CHÚ
1	Nhóm 1				
2	Nhóm 2				
Cộng					

Mẫu IV, V
**KẾT QUẢ KHẢO SÁT, THỐNG KÊ CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐÃ BỒI DƯỠNG,
CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN LỰC LƯỢNG CÔNG AN, QUÂN ĐỘI**

TT	ĐỐI TƯỢNG	TỔNG SỐ	ĐÃ BỒI DƯỠNG	CHƯA BỒI DƯỠNG	GHI CHÚ
1	Đối tượng 1				
2	Đối tượng 2				
3	Đối tượng 3				
4	Đối tượng 4				
Cộng					

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 2 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 3 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỐI TƯỢNG 4 CHƯA BỒI DƯỠNG KTQP&AN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đảng, Chính quyền, Đơn vị công tác, nguyên quán	Số điện thoại
1				
2				

